

Bản án số: 134/2022/HS-ST

Ngày 05-5-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Liêng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Văn Nhung.

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 114/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Phan Văn H, sinh năm 1999 tại tỉnh Đồng Tháp; thường trú: 413 ấp T, xã T1, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 03/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phan Văn H1, sinh năm 1984 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1977; bị cáo không có anh chị em ruột; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/5/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản, chưa đóng án phí; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2021. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Chị Trần Thị Hồng T, sinh năm 1997; thường trú: Ấp Mỏ Ó, xã Trung Bình, huyện Trần Đề, tỉnh Sóc Trăng. Vắng mặt.

- Người chứng kiến: Anh Nguyễn Trung T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn H là người sử dụng trái phép ma túy. Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 04/11/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H điều khiển xe mô tô Yamaha Exciter 150 biển số 83Y1-053.88 từ nhà tại khu phố 3, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương đến khu vực thuộc tổ 35, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương gặp một người đàn ông (chưa rõ nhân thân) mua 400.000 đồng ma túy đựng trong 04 (bốn) ống hút màu trắng hàn kín hai đầu. Khi Phan Văn H điều khiển xe đến cụm khu công nghiệp C, tổ 35, khu phố C, phường T, thành phố D thì bị tổ tuần tra Công an phường T phối hợp với Đội cảnh sát Kinh tế - Ma túy Công an thành phố D, tỉnh Bình Dương kiểm tra bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ:

- 04 (bốn) đoạn ống hút màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa chất màu trắng, khối lượng 0,1237 gam.

- 01 (một) xe mô tô Yamaha Exciter 150 biển số 83Y1-053.88, số khung: RLCUG1010LY266071, số máy: G3D4E1037101.

Căn cứ Kết luận giám định số 733/MT-PC09 ngày 12/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu chất màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1237 gam, loại Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 733/MT-PC09 ngày 12/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương.

Đối với xe mô tô Yamaha Exciter 150 biển số 83Y1-053.88, số khung: RLCUG1010LY266071, số máy: G3D4E1037101 là phương tiện mà Phan Văn H sử dụng vào việc phạm tội, quá trình điều tra xác định được xe mô tô trên là của chị Trần Thị Hồng T. Chị T cho H mượn xe làm phương tiện đi lại nhưng không biết H sử dụng xe vào việc phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã trả lại xe cho chị T.

Tại Cáo trạng số 126/CT – VKS ngày 15 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, tỉnh Bình Dương truy tố Phan Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong, kí hiệu 733/MT-PC09 bên trong chứa ma túy loại Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, trong phần nói lời sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố D, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Trần Thị Hồng T xác định đã nhận lại xe mô tô Yamaha Exciter 150 biển số 83Y1-053.88 và không có yêu cầu gì khác. Căn cứ vào Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị T.

[2] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa, lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 35 phút ngày 04/11/2021, tại khu vực tuyến đường thuộc cụm khu công nghiệp C, tổ 35, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương, Phan Văn H có hành vi tàng trữ 04 (bốn) đoạn ống hút màu trắng, hàn kín hai đầu, bên trong chứa 0,1237 gam ma túy loại Heroine. Hành vi của Phan Văn H đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số 126/CT – VKS ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố D và luận tội của Kiểm sát viên truy tố đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện là nghiêm trọng đã xâm phạm vào sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng để thỏa mãn cơn nghiện đã cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án tù tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo được xem xét khi quyết định hình phạt: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người, nghiện ma túy. Ngày 20/5/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 tháng về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chưa

đóng án phí, tuy nhiên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 107 Bộ luật Hình sự, bị cáo được đương nhiên xóa án tích.

[7] Xử lý vật chứng:

Xét 01 bì thư được niêm phong, kí hiệu 733/MT-PC09 bên trong chứa ma túy loại Heroine, mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu thông cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô Yamaha Exciter 150 biển số 83Y1-053.88, số khung: RLCUG1010LY266071, số máy: G3D4E1037101 là phương tiện mà Phan Văn H sử dụng vào việc phạm tội, quá trình điều tra xác định được xe mô tô trên là của chị Trần Thị Hồng T. Chị T cho bị cáo mượn xe làm phương tiện đi lại nhưng không biết bị cáo sử dụng xe vào việc phạm tội. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D đã trả lại xe cho chị T là đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo hiện chưa rõ nhân thân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D tiếp tục xác minh.

[9] Hình phạt chính: Xét bị cáo phạm tội nghiêm trọng, nhân thân xấu, bị nghiện ma túy nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ sức giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến dưới 500.000.000đ, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu 01 phần hoặc toàn bộ tài sản. Hội đồng xét xử xét thấy, mức hình phạt tù đối với bị cáo cũng đủ sức giáo dục, cải tạo, đồng thời bị cáo là người nghiện, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[11] Mức hình phạt, xử lý vật chứng như Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp nên chấp nhận.

[12] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2021.

2. Xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm phong, kí hiệu 733/MT-PC09 bên trong chứa ma túy loại Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/4/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố D, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Phan Văn H phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- Bị cáo (01);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- VKSND tỉnh Bình Dương (01);
- Công an thành phố Dĩ An (01);
- Trại tạm giam CA tỉnh BD (01);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD (01);
- UBND nơi cư trú của bị cáo (01);
- Người tham gia tố tụng (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Thị Liễu